

Số: /BC-SKHCN

Quảng Ngãi, ngày tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO
Sơ kết thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030

Kính gửi:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Thực hiện Công văn số 3202/BKHCN-SHTT ngày 17/7/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ và ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh¹ về việc tổ chức sơ kết thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 theo Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Chiến lược). Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. Công tác quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành và các cơ quan báo chí thường xuyên tuyên truyền, phổ biến nội dung của Chiến lược bằng nhiều hình thức đến các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, thúc đẩy hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ; khuyến khích, nâng cao hiệu quả khai thác tài sản trí tuệ; nâng cao hiệu quả thực thi quyền sở hữu trí tuệ và từng bước hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội.

Để triển khai thực hiện Chiến lược, tỉnh đã ban hành Kế hoạch² triển khai thực hiện Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030.

II. Kết quả thực hiện Chiến lược giai đoạn 2021-2025

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

1.1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về sở hữu trí tuệ

Thực hiện Quyết định số 1086/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 và Quyết định

¹ Văn bản số 449/UBND-KGVX ngày 18/7/2025

² Kế hoạch số 946/KH-UBND ngày 26/3/2020.

số 2205/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tiến hành rà soát, lồng ghép chính sách, giải pháp, đưa việc thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ vào chương trình, đề án của ngành, địa phương. Đồng thời, ban hành các cơ chế, chính sách phát huy hiệu quả sở hữu trí tuệ như: Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Ngãi (cũ) đến năm 2030; Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Kon Tum (cũ) giai đoạn 2021-2030.

1.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ:

Trong thời gian qua, hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh đã có những chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả khả quan như:

- Tỉnh đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, quy định, kế hoạch thực hiện Chiến lược; đầu tư hệ thống trang thiết bị chuyên dụng phục vụ phân tích AND, phân tích, kiểm định chất lượng sâm Ngọc Linh đã được bảo hộ chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm sâm củ và Nhãn hiệu chứng nhận Sâm Ngọc Linh Kon Tum (*đối với sản phẩm chế biến từ sâm củ Ngọc Linh*).

- Các tổ chức được giao quản lý chỉ dẫn địa lý³, các Nhãn hiệu chứng nhận⁴ đã tích cực tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân đăng ký cấp quyền sử dụng nhằm bảo vệ uy tín, chất lượng sản phẩm, hàng hóa khi đưa ra thị trường; khai thác, phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận bảo vệ danh tiếng cho sản phẩm (*Sâm Ngọc Linh, Tỏi, quế, Cà phê, Yến sào, Dệt thổ cẩm và các dược liệu...*), bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người sản xuất và tiêu dùng sản phẩm đã được bảo hộ.

1.3. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ:

- Tỉnh đã ký kết Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh trong thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh (*Chương trình số 3744/CTPH-UBND-TAND-VKSND ngày 18/10/2021*).

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn xử lý tổ chức, cá nhân có hành vi gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh và tăng cường công tác nghiệp vụ phát hiện các hành vi sản xuất, vận chuyển, kinh doanh hàng giả, điều tra, truy

³ Chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm củ; Chỉ dẫn địa lý Đăk Hà cho sản phẩm cà phê Đăk Hà; Chỉ dẫn địa lý “Lý Sơn” cho sản phẩm tỏi; Chỉ dẫn địa lý “Trà Bồng” cho sản phẩm quế

⁴Sâm Ngọc Linh Kon Tum, Cà phê xứ lạnh Kon Tum, Lan kim tuyến Kon Tum, Ý dĩ Kon Tum, Đảng sâm Kon Tum, Ngũ vị tử Kon Tum, Đương quy Kon Tum, Sa nhân tím Kon Tum, Nghệ vàng Kon Tum, Đinh lăng Kon Tum, Nấm linh chi Kon Tum; Dệt thổ cẩm Kon Tum và Gạo thơm Đăk Hà ...

tổ, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm theo đúng quy định của pháp luật. Qua đó:

+ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm kiểm soát nguồn giống và cây giống Sâm Ngọc Linh trên địa bàn tỉnh. Lực lượng Kiểm lâm địa bàn phối hợp với chính quyền địa phương khuyến cáo người dân không mua hạt giống, cây giống trôi nổi không rõ nguồn gốc. Trong thời gian qua lực lượng chức năng đã phát hiện ngăn chặn, xử lý nhiều trường hợp buôn bán giả mạo cây giống Sâm Ngọc Linh⁵. Kết quả phát hiện 148 cây giống không phải là Sâm Ngọc Linh. Hiện đang được cơ quan chức năng điều tra, xử lý theo quy định.

+ Chi cục Quản lý thị trường tỉnh đã tích cực tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân kinh doanh, đặc biệt là trên nền tảng số, ký cam kết không kinh doanh hàng hóa vi phạm SHTT; triển khai kiểm tra định kỳ, đột xuất các mặt hàng có nguy cơ cao bị xâm phạm quyền SHTT như mỹ phẩm, thực phẩm, điện tử, quần áo, phụ tùng ô tô, xe máy. Cụ thể: 100% cơ sở vi phạm không tái phạm; 100% các cơ sở kinh doanh tại các thành phố, thị trấn, thị xã thuộc tỉnh không bày bán công khai hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; 97,4% tổ chức/cá nhân kinh doanh trên nền tảng số đã ký cam kết không bày bán hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

1.4. Hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội: Thông qua hoạt động đào tạo, tập huấn, thông tin tuyên truyền về SHTT cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về SHTT, cho các học viên, sinh viên tại trường Đại học, Cao đẳng và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh..., nhận thức về vai trò, ý nghĩa của SHTT với đời sống xã hội và hoạt động sản xuất, kinh doanh đã được nâng cao, từ đó tạo sự chuyển biến tích cực trong việc tạo lập, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

2. Tình hình, kết quả thực hiện Chiến lược thông qua Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 theo Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là “Chương trình”)

2.1 Công tác xây dựng, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản liên quan đến cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ

Thực hiện Quyết định số 1086/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 và Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu HĐND tỉnh ban hành và ban hành các văn bản chỉ đạo và quản lý, như:

- Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh

⁵ Vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tháng 5/2024 tại thành phố Kon Tum (mua bán qua mạng xã hội) gồm 148 cây giống Sâm, được xác 147 mẫu cho kết quả không phải Sâm Ngọc Linh; 01 mẫu bị hư không ra kết quả, đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với L.V.C về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” mua bán sâm giả.

Kon Tum (cũ) Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh đến năm 2030.

- Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh giai đoạn 2021-2030.

- Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh trong thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ) (*Chương trình số 3744/CTPH-UBND-TAND-VKSND ngày 18/10/2021*)

2.2 Kết quả triển khai cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2021-2025

a) Nâng cao nhận thức, đào tạo, tập huấn về sở hữu trí tuệ

- Các hoạt động tuyên truyền phổ biến kiến thức SHTT: Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan tích cực, chủ động tăng cường các hoạt động thông tin tuyên truyền về sở hữu trí tuệ bằng nhiều hình thức khác nhau như: Xuất bản 1.000 cuốn Sổ tay “Một số điều cần biết về sở hữu trí tuệ”, tập trung giới thiệu những điều cần biết về đăng ký nhãn hiệu; điều kiện, thủ tục cấp quyền sử dụng 02 chỉ dẫn địa lý (“Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ; “Đăk Hà” cho sản phẩm cà phê Đăk Hà) và 11 Nhãn hiệu chứng nhận các sản phẩm sâm Ngọc Linh Kon Tum, Cà phê xứ lạnh Kon Tum và 9 dược liệu Kon Tum đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ; Xây dựng các clip hướng dẫn thủ tục bảo hộ nhãn hiệu và tuyên truyền đến trên 5.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa nhân ngày sở hữu trí tuệ thế giới; Xây dựng trailer tuyên truyền ngày SHTT thế giới với chủ đề **Đổi mới sáng tạo - giải pháp phát triển bền vững** và đăng tải trên các Trang web: Báo điện tử, Cổng Khởi nghiệp của tỉnh, Trang thông tin thành phần của Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành, địa phương và các Trang mạng xã hội; Xây dựng Landing page giới thiệu chương trình “Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh đến năm 2030”; Tổ chức chương trình triển lãm logo và tọa đàm với chủ đề “Vẻ đẹp của sự sáng tạo” hưởng ứng Ngày Đổi mới sáng tạo thế giới và Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới. Thông qua hoạt động tuyên truyền, các tổ chức, cá nhân đã nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ, từng bước tạo dựng văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội.

- Nâng cao nhận thức đào tạo, tập huấn về sở hữu trí tuệ:

+ Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ hàng năm chủ trì và phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan tổ chức tập huấn và đào tạo về sở hữu trí tuệ nhằm nâng cao kiến thức về sở hữu công nghiệp, kỹ năng đăng ký bảo hộ và phát triển thương hiệu cho sản phẩm, dịch vụ của địa phương; kỹ năng trong việc tạo ra tài sản trí tuệ, biết cách bảo hộ, ngăn cản sử dụng trái phép và kinh doanh trực tiếp tài sản trí tuệ để tăng thêm lợi nhuận; Xác định các hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý và xử lý xâm phạm quyền sở hữu công

nghiệp trong công tác quản lý, thực thi quyền sở hữu công nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế như: Tập huấn Quản trị và định giá tài sản trí tuệ trong doanh nghiệp cho khoảng 50 đối tượng; Phát huy chỉ dẫn địa lý và nhãn hiệu cộng đồng khu vực Miền Trung với sự tham gia của khoảng 150 đại biểu; Tổ chức các lớp tập huấn về việc quản lý, khai thác, phát triển sản phẩm đặt thù của địa phương để xây dựng thương hiệu với 100 lượt người tham gia; “*Sở hữu trí tuệ trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học*”; kiến thức về đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển thương hiệu và gia tăng giá trị sản phẩm OCOP; Tổ chức Hội thảo về quản lý, khai thác phát triển chỉ dẫn địa lý Quế Trà Bồng, tỏi Lý Sơn với 160 lượt người tham gia; Tổ chức thành công 02 tọa đàm về phụ nữ thúc đẩy đổi mới sáng tạo, với sự tham gia của 70 người nhân Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới và sáng kiến, với sự tham gia của 80 người. Thông qua các hoạt động, lĩnh vực SHTT được các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân quan tâm nhiều hơn, từng bước hình thành và tạo dựng văn hóa SHTT trong cộng đồng.

+ Cử 10 lượt công chức của Sở KH&CN tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về SHTT dành cho cán bộ quản lý KH&CN, SHTT của địa phương do Cục Sở hữu trí tuệ tổ chức.

b. Công tác hỗ trợ khai thác quyền sở hữu trí tuệ cho các doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ:

- Triển khai Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 12/07/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ), UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai Nghị Quyết nêu trên. Qua đó, trong năm 2024 và 2025, Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, hướng dẫn các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh hỗ trợ kinh phí đăng ký bảo hộ đối với nhãn hiệu trong và ngoài nước cho 04 tổ chức, 02 HTX và 01 cá nhân⁶. Sở Nông nghiệp và Môi trường hỗ trợ kinh phí cho 05 tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ đối với 06 nhãn hiệu với tổng kinh phí hỗ trợ là 90 triệu đồng từ nguồn kinh phí sự nghiệp nông nghiệp năm 2024.

- Sở Công Thương hỗ trợ truy xuất nguồn gốc sản phẩm với 02 (hai) nhiệm vụ gồm quản lý, vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc (<https://etrace.kontum.vn>); Hỗ trợ xây dựng thương hiệu cho 08 đơn vị trên địa bàn tỉnh⁽⁷⁾ gồm hỗ trợ thiết kế 6

⁶Công ty cổ phần VinGin 02 nhãn hiệu nước ngoài và 01 nhãn hiệu trong nước và Hợp tác xã Du lịch và Dược liệu Siu Puông 01 nhãn hiệu trong nước; Công ty Cổ phần Cà phê Đắk Hà; Công ty Cổ phần Sâm Ngọc Linh Tu Mơ Rông Kon Tum; HTX sâm và dược liệu Ngọc Linh; HTX nuôi trồng nấm đông trùng hạ thảo Kon Tum và Hộ cá nhân Nguyễn Hòa Chính.

⁽⁷⁾ Gồm Công ty cổ phần Dược liệu Thành Trung Kon Tum 02 nhãn hiệu; Công ty cổ phần dược liệu sạch Kon Tum 02 nhãn hiệu; công ty TNHH Đầu tư Thương mại Hồng Phát Kon Plông 01 logo, 01 nhãn hiệu; HTX Nông nghiệp và Dược liệu Mường Hoang

logo và 02 nhãn hiệu với tổng kinh phí hỗ trợ 64 triệu đồng. Tổ chức Điểm⁸ giới thiệu và bán sản phẩm OCOP (*Chương trình mỗi xã một sản phẩm*) để quảng bá, giới thiệu, kết nối tiêu thụ các sản phẩm OCOP trong tỉnh và các sản phẩm OCOP của các tỉnh thành khác trong cả nước; hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp của tỉnh tham gia triển lãm trưng bày quảng bá sản phẩm, hình ảnh hợp tác đầu tư, thương mại và du lịch Việt Nam - Lào - Thái Lan tại tỉnh Champasak, nước CHDCND Lào; triển lãm Không gian quảng bá, xúc tiến Việt - Pháp tại Hà Nội; hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực Miền Trung - Tây Nguyên tại tỉnh Đắk Nông; kết nối giao thương trong chương trình Hội nghị hợp tác kinh doanh và đầu tư giữa tỉnh Lâm Đồng và Ấn Độ; kết nối tiêu thụ sản phẩm tại 4 tỉnh phía Nam gồm: Bình Phước, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu; hỗ trợ xây dựng 01 Điểm⁹ bán hàng Việt; phối hợp Đài truyền hình Việt Nam (VTV8) xây dựng và phát phóng sự quảng bá các sản phẩm chế biến từ cà phê, dược liệu và một số sản phẩm nông sản khác của 05 tỉnh khu vực Tây Nguyên.

c. Hỗ trợ bảo hộ, phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm chủ lực của địa phương.

- Thông qua Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh đến năm 2030, giai đoạn 2021-2025, tỉnh đã phê duyệt thực hiện 07 dự án. Đến nay, đã nghiệm thu 03 dự án¹⁰; đang triển khai 03 dự án¹¹ và nộp 01 hồ sơ tại Cục Sở hữu trí tuệ¹².

- Tỉnh cho phép sử dụng tên địa danh để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm: Don Nghĩa Hòa; Đường phèn Nghĩa Dong; Du lịch Đức Phổ; Du lịch Ba Tơ; Chăn nuôi Trà Phú; Ôi Bình Hòa; Chanh thơm Bình Thanh; Mắm nhum Sa huỳnh; Bưởi da xanh Long Sơn - Minh Long; Gừng sê Trà Bồng, Chối đốt Phổ Phong, Sâm Ngọc Linh, Yên sào, các sản phẩm dược liệu (Sa nhân tím, Đảng sâm, Ý dĩ) ...

d. Kinh phí bố trí cho hoạt động hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ:

- Kinh phí từ ngân sách sự nghiệp khoa học và Nông nghiệp và Môi trường của tỉnh bố trí thực hiện dự án:

+ Năm 2021, thực hiện 02 dự án: Đăng ký bảo hộ Nhãn hiệu chứng nhận Yên sào Kon Tum và Xây dựng, quản lý và phát triển Nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm dược liệu tỉnh Kon Tum với kinh phí 1.236.605.000 đồng

⁸ tại địa chỉ 339 Phan Chu Trinh, thành phố Kon Tum

⁹ tại thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy

¹⁰ (1) Đăng ký bảo hộ Nhãn hiệu chứng nhận Yên sào Kon Tum; (2) Xây dựng, quản lý và phát triển Nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm dược liệu tỉnh Kon Tum; (3) Đăng ký bảo hộ Nhãn hiệu chứng nhận “Cà Niên Măng Đen - Kon Tum”;

¹¹ (1) Xác lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Sầu riêng Kon Tum” cho sản phẩm sầu riêng của tỉnh Kon Tum; (2) Mở rộng phạm vi bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (3) Đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý cà phê Măng Đen.

¹² Hồ sơ đăng ký Nhãn hiệu chứng nhận “Du lịch Kon Tum”.

+ Năm 2022, thực hiện dự án “Đăng ký bảo hộ Nhãn hiệu chứng nhận “Cá Niên Măng Đen - Kon Tum” với kinh phí 199.174.763 đồng

+ Năm 2023, thực hiện Dự án Xây dựng, quản lý, khai thác và phát triển NHCN “Du lịch Kon Tum” với kinh phí 718.000.000 đồng. Trong đó, ngân sách là 690.000.000 đồng, nguồn kinh phí khác 28.000.000 đồng.

+ Năm 2024, thực hiện 02 dự án: (1) Xác lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Sầu riêng Kon Tum” cho sản phẩm sầu riêng của tỉnh Kon Tum với kinh phí 1.186 triệu đồng, trong đó, ngân sách là 980 triệu đồng, nguồn kinh phí khác 206 triệu đồng; (2) Mở rộng phạm vi bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Ngọc Linh” cho sản phẩm sâm củ trên địa bàn tỉnh Kon Tum với kinh phí 1.750 triệu đồng, trong đó, ngân sách là 1.750 triệu đồng, nguồn kinh phí khác 0 triệu đồng.

+ Năm 2025, thực hiện dự án: Đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý cà phê Măng Đen với kinh phí dự kiến 800.000.000 đồng

+ Kinh phí hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ đối với nhãn hiệu trong và ngoài nước: 390 triệu đồng

II. Đánh giá chung; khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Chiến lược

1. Đánh giá chung

- Hệ thống chính sách, pháp luật về sở hữu trí tuệ, đặc biệt là Luật Sở hữu trí tuệ đã tạo hành lang pháp lý an toàn, khuyến khích các hoạt động sáng tạo, bảo hộ thành quả của lao động sáng tạo. Các quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ đã được địa phương cụ thể hóa và hướng dẫn thực hiện có hiệu quả.

- Công tác quản lý nhà nước về SHTT tiếp tục được tăng cường; các Sở, ngành và đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ trong quản lý nhà nước về SHTT và thúc đẩy bảo hộ quyền SHTT.

- Công tác thực thi quyền SHTT được thực hiện thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan thực thi tích cực phối hợp với nhau và với các cơ quan quản lý nhà nước trong thanh tra kiểm tra, xử lý xâm phạm quyền SHTT.

- Nhiều sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm đặc trưng, có lợi thế, các sản phẩm chủ lực của tỉnh được chú trọng xác lập quyền bảo hộ. Các sản phẩm hàng hóa đặc trưng, có lợi thế của tỉnh khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký bảo hộ đã thực sự mang lại hiệu quả thiết thực cho bà con nhân dân trong vùng sản xuất, góp phần phát triển bền vững và nâng cao thu nhập cho bà con nhân dân từ đó đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Sau khi sản phẩm được bảo hộ, các chủ sở hữu nhãn hiệu đã chủ động đưa ra được các phương án nhằm khai thác, phát huy giá trị các văn bằng được bảo hộ.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Hoạt động nghiên cứu, sáng tạo trên địa bàn tỉnh còn hạn chế. Các sáng chế, giải pháp hữu ích trên địa bàn tỉnh còn ít. Việc khai thác, sử dụng tài sản trí tuệ của doanh nghiệp chưa nhiều, hiệu quả chưa cao.

- Thị trường khoa học và công nghệ của tỉnh chưa phát triển. Năng lực nghiên cứu, phát triển của hầu hết doanh nghiệp còn yếu. Khả năng cạnh tranh của các sản phẩm trên địa bàn còn hạn chế.

- Trên địa bàn tỉnh hiện chưa có tổ chức dịch vụ hỗ trợ về sở hữu trí tuệ; đội ngũ giám định viên sở hữu trí tuệ; dịch vụ tư vấn pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

3. Nguyên nhân

- Tổ chức nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ trên địa bàn tỉnh còn ít. Lực lượng trực tiếp tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ còn mỏng.

- Phần lớn doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh là doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, sản phẩm, hàng hóa có tính cạnh tranh thấp.

- Một số quy định, đề án do các Bộ, ngành Trung ương được phân công xây dựng tại Phụ lục Danh mục nhiệm vụ, đề án ưu tiên thực hiện Chiến lược chậm ban hành.

III. Định hướng hoạt động thời gian tới và đề xuất, kiến nghị

1. Định hướng thời gian đến

1.1. Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được xác định tại Kế hoạch số 946/KH-UBND ngày 26/3/2020 về triển khai thực hiện Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030.

1.2. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh với Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân tỉnh trong công tác phòng, chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030.

1.3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền Chiến lược sở hữu trí tuệ, nâng cao nhận thức, hiểu biết cho cán bộ chuyên môn, chủ doanh nghiệp về các chính sách, pháp luật sở hữu trí tuệ và lợi ích, giá trị của tài sản trí tuệ đối với hoạt động sản xuất và kinh doanh của các tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các Hiệp định Thương mại tự do (FTA), Hiệp định EVFTA mà Việt Nam là thành viên.

1.4. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương trong việc kiểm tra, thanh tra, giám định, chống hàng giả, chống gian lận thương mại, chống xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, quyền tác giả, quyền liên quan, giống cây trồng ... giải quyết tranh chấp (nếu có) trên địa bàn tỉnh.

2. Kiến nghị, đề xuất

2.1. Các Bộ, ngành Trung ương sớm xây dựng, ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn được phân công xây dựng các quy định, đề án tại Phụ lục Danh mục nhiệm vụ, đề án ưu tiên thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 để các địa phương thực hiện hoặc vận dụng thực hiện.

2.2. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các Bộ, ngành liên quan đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia, trong đó có Sâm Ngọc Linh để có định hướng, giải pháp cụ thể phối hợp với địa phương phát triển Sâm Ngọc Linh trong thời gian tới; quan tâm, xem xét đối với đề xuất nhiệm vụ “Xác lập, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm gạo nếp ngự Sa Huỳnh của thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi”./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD (Kim);
- Lưu: VT, CN&CN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Trung Kim

Phụ lục

I. Số liệu thống kê về triển khai thực hiện Chiến lược giai đoạn 2021-2025⁴

1. Các văn bản pháp luật được ban hành để thực hiện Chiến lược

TT	Tên văn bản	Cơ quan hành	Số văn bản, ngày ban hành
1	Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030	UBND tỉnh	Kế hoạch số 946/KH-UBND ngày 26/3/2020
2	Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030	UBND tỉnh	Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 24/12/2021

2. Số vụ xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ bằng biện pháp hành chính

Xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ		2021	2022	2023	2024	6T đầu 2025
Quyền sở hữu công nghiệp						
Đối tượng quyền sở hữu công nghiệp ⁵	Số vụ	6	6	10	36	2
	Phạt cảnh cáo (vụ)	0	0	0	0	0
	Phạt tiền (vụ)	6	6	10	33	2
	Tổng số tiền phạt (triệu đồng)	45	32	60	473.75	11
Quyền tác giả, quyền liên quan						
Đối tượng quyền tác giả, quyền liên quan ⁶	Số vụ	0	0	2	0	1
	Phạt cảnh cáo (vụ)	0	0	0	0	0
	Phạt tiền (vụ)			2		1
	Tổng số tiền phạt (triệu đồng)	0	0	60	0	0.54
Quyền đối với giống cây trồng		0	0	0	01	0
Số vụ		0	0		01	0
Phạt cảnh cáo (vụ)		0	0		0	0
Phạt tiền (vụ)		0	0		0	0
Tổng số tiền phạt (triệu đồng)		0	0		0	0

⁴ Số liệu tính đến hết tháng 6/2025.

⁵ Thống kê theo từng đối tượng quyền sở hữu công nghiệp cụ thể: sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại....

⁶ Thống kê theo từng đối tượng quyền tác giả, quyền liên quan.

3. Số vụ tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa bị nghi ngờ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (giai đoạn 2021-2025)

Vụ việc	Số vụ tạm dừng		Số vụ xử phạt vi phạm hành chính
	Theo yêu cầu của chủ thể quyền	Chủ động của CQ hải quan (hàng giả mạo sở hữu trí tuệ)	
Hàng hóa giả mạo sở hữu trí tuệ, trong đó:			
Hàng hóa giả mạo nhãn hiệu	0	0	0
Hàng hóa giả mạo chỉ dẫn địa lý	0	0	0
Hàng hóa sao chép lậu	0		
Hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, trong đó:		0	0
<i>Quyền sở hữu công nghiệp</i>	0	0	0
Sáng chế/giải pháp hữu ích			
Kiểu dáng công nghiệp			
Nhãn hiệu			
Chỉ dẫn địa lý	0	0	0
<i>Quyền tác giả, quyền liên quan</i>			
Quyền tác giả			
Quyền liên quan			
<i>Quyền đối với giống cây trồng</i>	0	0	0

Công tác hướng dẫn đăng ký, xác lập, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (giai đoạn 2021-2025)

Đối tượng quyền sở hữu trí tuệ	Đăng ký, xác lập quyền sở hữu trí tuệ (Số lượt hướng dẫn)	Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ		
		Số lượt hướng dẫn	Số vụ được hướng dẫn và đã nộp đơn	Số vụ được giải quyết
<i>Quyền sở hữu công nghiệp</i>				
Sáng chế/giải pháp hữu ích	08	08	08	0
Kiểu dáng công nghiệp	03	03	03	0
Nhãn hiệu	205	205	205	187
Chỉ dẫn địa lý	0	0	0	0

Các đối tượng khác (thiết kế bố trí, tên thương mại...)	0			
<i>Quyền tác giả, quyền liên quan</i>	0	0	0	0
Quyền tác giả				
Quyền liên quan				
<i>Quyền đối với giống cây trồng</i>	0	0	0	0

II. Số liệu thống kê về triển khai Chiến lược thông qua Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030⁷

1. Công tác ban hành văn bản liên quan đến cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ

TT	Tên văn bản	Cơ quan ban hành	Số văn bản, ngày ban hành
1	Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum cũ	HĐND tỉnh	Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022
2	Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Kon Tum cũ giai đoạn 2021-2030	UBND tỉnh	Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 26/02/2021
3	Chương trình phối hợp giữa UBND tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh trong thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum cũ	UBND tỉnh, TAND tỉnh và VKSND tỉnh	Chương trình số 3744/CTPH-UBND-TAND-VKSND ngày 18/10/2021
4	Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Ngãi cũ đến năm 2030	UBND tỉnh	Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 24/12/2021

2. Công tác đào tạo, tập huấn về sở hữu trí tuệ thông qua Chương trình phát triển tài sản trí tuệ

Năm	Tổng số lớp/khóa đào tạo, tập huấn				
	Do Sở tổ chức	Do cơ quan khác trên địa bàn tổ chức (ghi rõ tên đơn vị)	Lượt người tham gia	Lượt tổ chức/đơn vị tham gia	Nội dung
2021-2025	10	02	610	50	Quản lý, khai thác phát triển chi dẫn địa lý Quế Trà Bồng, tỏi Lý Sơn; “Sở hữu trí tuệ trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu

					<i>khoa học</i> ”, kiến thức về đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển thương hiệu và gia tăng giá trị sản phẩm OCOP....
Kế hoạch 2026-2027	04	01	250	30	
Tổng cộng	14	03	829	80	

3. Công tác hỗ trợ bảo hộ, khai thác quyền sở hữu trí tuệ cho các doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ (viện, trường...)

Đối tượng sở hữu trí tuệ	Số lượng Đơn được nộp (ghi rõ số đơn, nếu có)		Số lượng văn bằng bảo hộ được cấp (ghi rõ số văn bằng, nếu có)		Số lượng đối tượng sở hữu trí tuệ được sử dụng, khai thác ⁸		Ghi chú
	2021-2025	Kế hoạch 2026-2027	2021-2025	Kế hoạch 2026-2027	2021-2025	Kế hoạch 2026-2027	
Sáng chế/Giải pháp hữu ích	03	02	02	03	0	01	
Nhãn hiệu	450	120	180	80	120	80	
Kiểu dáng công nghiệp	1	1	2	2	-	1	
Đối tượng khác	0	0	0	0	0	0	

⁷ Số liệu tính đến hết tháng 6/2025.

⁸ Mô tả cụ thể hình thức sử dụng, khai thác quyền (sản xuất sản phẩm, chuyển giao, thương mại hóa...).

4. Công tác hỗ trợ bảo hộ, phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm quốc gia, chủ lực quốc gia, sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương thông qua các nhiệm vụ

khoa học và công nghệ (không thống kê các nhiệm vụ do Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ)

Đối tượng được hỗ trợ	Giai đoạn 2021-2025				Số lượng chủ thể được hỗ trợ/tham gia		Tên sản phẩm được hỗ trợ
	Số lượng nhiệm vụ được phê duyệt	Tổng kinh phí thực hiện	Số lượng nhiệm vụ được phê duyệt	Tổng kinh phí dự kiến	Doanh nghiệp	Tổ chức tập thể/số lượng thành viên	
Chỉ dẫn địa lý	0	0	01	800	0	0	Cà phê
Nhãn hiệu chứng nhận	05					5 ¹³	(1) Nước sâm, nhãn sâm đã qua chế biến làm thực phẩm; rượu, rượu nhãn sâm; mứt nhãn sâm; (2) Cà phê bột, cà phê chưa rang, cà phê hòa tan, cà phê hạt, cà phê túi lọc; (3) Gạo; (4) Trái cây tươi, sâm củ tươi, bột nghệ, tinh nghệ mật ong, nấm khô, khô qua rừng; (5) Rau củ quả đã chế biến, bánh kẹo, cà phê, trà, nước trái cây lên men; (6) Hoa quả sấy khô, trái cây sấy, hoa quả đã chế biến
Nhãn hiệu tập thể	0	0	0	0	0	0	0
Đối tượng khác	0	0			03 ¹⁴	04 ¹⁵	Cà phê, Đông trùng hạ thảo, Đảng sâm..

5. Công tác hỗ trợ bảo hộ ra nước ngoài cho các tổ chức, cá nhân giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch 2026-2027 (nêu cụ thể số lượng đối tượng được hỗ trợ, tên sản phẩm được hỗ trợ, quốc gia nơi được bảo hộ/nộp đơn (nếu có))

Giai đoạn 2021-2025	
---------------------	--

¹³ Gồm: (1) Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Lộc Anh; (2) Hợp tác xã Nông nghiệp Công bằng Pô Kô; (3) Hợp tác xã sản xuất và Dịch vụ Nông nghiệp Đoàn Kết; (4) Hộ kinh doanh Hằng Thuận Tây Nguyên; (5) Công ty TNHH APANAX.

¹⁴ Công ty cổ phần VinGin 02 nhãn hiệu nước ngoài và 01 nhãn hiệu trong; Công ty Cổ phần Cà phê Đắk Hà; Công ty Cổ phần Sâm Ngọc Linh Tu Mơ Rông Kon Tum.

¹⁵ Hợp tác xã Du lịch và Dược liệu Siu Phường 01 nhãn hiệu trong nước; HTX sâm và dược liệu Ngọc Linh; HTX nuôi trồng nấm đông trùng hạ thảo Kon Tum và Hộ cá nhân Nguyễn Hòa Chính

Đối tượng được hỗ trợ	Đã được bảo hộ	Đã nộp đơn, chưa được bảo hộ	Đang triển khai, chưa nộp đơn	Dự kiến hỗ trợ năm 2026- 2027
Chỉ dẫn địa lý	0	0	0	01
Nhãn hiệu chứng nhận	0	0	0	01
Nhãn hiệu tập thể	0	0	0	0
Đối tượng khác	0	0	0	0
